| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH BÌNH**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 97/2024/QĐST-DS | *Thanh Bình, ngày 27 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của chị Võ Thị N*: Ông Đặng Chí H, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 15/02/2024).

- *Bị đơn*:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ẩ, sinh năm 1966.

2. Bà Lâm Thị N1, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc Ẩ, bà Lâm Thị N1*: Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1977, địa chỉ: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 23/5/2024).

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. 1. Chị Võ Thị N và ông Nguyễn Ngọc Ẩ, bà Lâm Thị N1 thống nhất

hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp chứng thực ngày 15/8/2022 đối với thửa đất số 80, tờ bản đồ số 41, diện tích 1.092,1m$^2$, đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp giữa chị N với ông Ẩ, bà N1 là hợp đồng giả tạo, nên bị vô hiệu. Chị N và ông Ẩ, bà N1 thống nhất hợp đồng vay tài sản nội dung về việc ông Ẩ, bà N1 vay của chị N số tiền gốc 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) là hợp đồng có hiệu lực.

- Ông Ẩ, bà N1 thống nhất chịu trách nhiệm liên đới trả cho chị N số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) và tiền lãi với lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 06/6/2022 đến ngày 19/12/2024 (tính tròn 30 tháng) là 249.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng), tổng cộng tiền gốc và lãi là 1.249.000.000 đồng (Một tỷ, hai trăm bốn mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý đất đai thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 341063, số vào sổ cấp GCN: CS07185, đã được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp cho chị Võ Thị N vào ngày 06/9/2022 đối với thửa đất số 80, tờ bản đồ số 41, diện tích 1.092,1m$^2$, đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, để cấp cho ông Nguyễn Ngọc Ẩ, bà Lâm Thị N1 .

Chị Võ Thị N và ông Nguyễn Ngọc Ẩ, bà Lâm Thị N1 thống nhất về việc ông Nguyễn Ngọc Ẩ, bà Lâm Thị N1 có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý đất đai để làm thủ tục kê khai, đăng ký, tách, chuyển, điều chỉnh đối với thửa đất số 80, tờ bản đồ số 41, diện tích 1.092,1m$^2$, đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. 2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Võ Thị N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, do ông Nguyễn Ngọc Ẩ, bà Lâm Thị N1 đã tự nguyện liên đới chịu; trả lại cho chị Võ Thị N tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006478 ngày 28/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Ông Nguyễn Ngọc Ẩ, bà Lâm Thị N1 tự nguyện liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 24.885.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Thùy Trang**